

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền, bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Q, sinh năm 1969, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/10; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1939, con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1939, vợ Hoàng Thị X, sinh năm 1970, có 04 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2018 đến nay có mặt.

- Bị hại: Quàng Thị Đ, sinh năm 1993, nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có ông Quàng Văn L (Bố đẻ của Quàng Thị Đ), sinh năm 1965. trú tại: Bản Đ, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 31/10/2018 Hoàng Văn Q được Quàng Thị Đ thuê vận

chuyển 11 cây gỗ (cây hoa ban) từ bản Nhôm về đến bản Đông Tấu, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Hoàng Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26K - 8362 đến bản Nhôm, xã Chiềng Đông trở 09 cây gỗ (cây hoa ban), khi về Quàng Thị Đ nói do trời lạnh nên muốn ngồi trên xe ô tô của Q, Q đồng ý. Đ lên xe ngồi trên ghế phụ đi đến gần nhà Lò Văn Ú để bốc thêm 02 gốc cây hoa ban. Đến nơi do đường hẹp phía trước nên Q đỗ thẳng xe theo chiều trên dốc xuống, đầu xe hướng xuống dốc phía ta luy âm. Trước khi xuống xe Q về số 0 (mo), kéo phanh tay (phanh lốc kê), còn Quàng Thị Đ vẫn ngồi ở trên ghế phụ, Q không nói gì rồi mở cửa xuống xe bê một hòn đá chèn vào giữa lớp ngoài bên trái xe ô tô. Mọi người đang cùng nhau khiêng gốc cây lên xe, cách xe khoảng 01m thì phát hiện xe ô tô đang trôi, Q chạy đến phía cửa phụ vừa chạy vừa gọi Quàng Thị Đ, Q giật lấy tay nắm bên cửa phụ để mở nhưng không giật được cùng lúc đó xe lao xuống ta luy âm, Đ bị kẹt ở trong ca bin xe chỉ thấy hai chân thò ra ngoài. Xác định Quàng Thị Đ đã chết Hoàng Văn Q đến UBND xã C trình báo vụ việc trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường liên bản thuộc địa phận bản Nhôm, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, đoạn đường vòng cua sang bên phải, mặt đường đất có nhiều đá gồ gề, mặt đường rộng nhất là 4,8m, mặt đường nơi hẹp nhất là 3,70m, có độ dốc khoảng 5%.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô biển kiểm soát 26K - 8362, nhãn hiệu ANTHAI CONEC, loại xe tải tự đổ. Toàn bộ phần Cabin bị bẹp, méo không rõ hình dạng, nóc Cabin bị đẩy từ trên xuống dưới ép sát đến vô lăng; kính chắn gió, gương chiếu hậu, hệ thống đèn bị vỡ hoàn toàn; toàn bộ bảng táp lô điện, đồng hồ, công tơ mét bị vỡ; vành vô lăng bị gãy; toàn bộ 04 bánh sau, cầu sau, hệ thống treo bị bung khỏi vị trí lắp đặt; Vị trí cần số đang ở vị trí số 0 (Mo).

Khám nghiệm tử thi Quàng Thị Đ: Phát hiện những dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Trán bên trái có 01 vết thương rách da đầu, sâu sát xương sọ; thái dương trái có 01 vết rách da đầu; toàn bộ mặt có nhiều vết bầm tím, xây xước da diện rộng; thất lưng có 01 vết xây xước da trên diện rộng, sờ nắn gãy LIII, LIV; mặt ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái có vết rách da, gãy 02 xương cẳng tay trái. Gãy hở đốt II, ngón III bàn tay trái.

Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 150/TT ngày 10/12/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân tử vong của Quàng Thị Đ là do vỡ xương trán trái, gãy cột sống LIII, LIV (gãy đốt 3, 4) do va đập.

Kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở của Hoàng Văn Q là 0,000 mg/L và kết quả xét nghiệm que thử ma túy: Âm tính với ma túy.

Ngày 13/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trưng cầu về giám định tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật đối với xe ô tô BKS 26K - 8362.

Kết luận giám định của Sở GTVT tỉnh Sơn La ngày 05/12/2018 xác định: Kiểm tra thông tin kỹ thuật thực tế của xe, đối chiếu với hồ sơ cơ sở dữ liệu của Cục đăng

kiểm Việt Nam, hiện tại xe đã hết hạn kiểm định. Lần kiểm định gần nhất là ngày 26/6/2013 và hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định là ngày 24/6/2014.

Về nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do lỗi của Hoàng Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26K - 8362 không có giấy phép lái xe, đưa xe cơ giới không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông. Hậu quả xe ô tô biển kiểm soát 26K - 8362 trôi xuống vực (ta luy âm) làm Quàng Thị Đ tử vong.

Tại bản cáo trạng số 21/CT- VKSTC ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hoàng Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 30 tháng đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 05 (Năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Hoàng Văn Q đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Quàng Thị Đ số tiền 60.000.000 đồng, các bên nhất trí không có ý kiến gì khác.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị trả cho Hoàng Văn Q 01 xe ô tô biển kiểm soát 26K – 8362, sau tai nạn bị hư hỏng toàn bộ.

Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội , cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố, cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Ngày 31/10/2018, Hoàng Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26K - 8362 không có giấy phép lái xe, đưa xe cơ giới không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông (hết thời hạn kiểm định ngày 24/6/2014), dừng, đỗ xe bên trái đường, trên đoạn đường cong dốc tầm nhìn bị che khuất. Hậu quả xe ô tô trôi dốc làm cho Quảng Thị Đ tử vong trên xe, đã vi phạm vào điểm e, khoản 5 Điều 16 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 và điểm b, khoản 4, Điều 18 Luật giao thông đường bộ.

Điểm e, khoản 5 Điều 16 quy định:

e. Điều khiển xe không có Giấy chứng nhận hoặc tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (đối với loại xe có quy định phải kiểm định, trừ xe đăng ký tạm thời) hoặc có nhưng đã hết hạn sử dụng từ 01 tháng trước trở lên.

Điểm b, khoản 4 Điều 18 quy định:

4. Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây:

b. Trên các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất.

Với những vi phạm trên của Hoàng Văn Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Khung hình phạt áp dụng, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người) do vậy vi phạm điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét toàn diện nội dung của vụ án, lỗi của bị cáo khi tham gia giao thông, các nguyên nhân khách quan, chủ quan, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX nhận định đánh giá như sau:

Về hành vi vi phạm của bị cáo thấy rằng là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đủ hiểu biết về luật giao thông đường bộ nhưng từ việc bị cáo không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật đặc biệt là luật giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe tham gia giao thông dẫn tới tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về người. Đánh giá về lỗi của bị cáo thấy rằng bị cáo phạm tội với lỗi chủ quan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi của bản thân, đã khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng, có bố đẻ là ông Hoàng Văn N tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, đại diện bị hại có đơn bảo lãnh và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới

khung hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ mức hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống ở địa phương luôn chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng được gia đình và chính quyền địa phương có đơn bảo lãnh cải tạo tại địa phương nên có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, cũng có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung và phù hợp với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 03/11/2018 bị cáo Hoàng Văn Q đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình Quảng Thị Đ với số tiền 60.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 26K-8362 sau khi tại nạn đã hư hỏng hoàn toàn, xét thấy gia đình Hoàng Văn Q thuộc diện hộ nghèo, đây là tài sản có giá trị đối với gia đình Hoàng Văn Q, do đó cần trả lại cho bị cáo, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo giai đoạn 2018 – 2020 của huyện Yên Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xem xét miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Văn Q 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/5/2019).

Giao bị cáo Hoàng Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 589, 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Quàng Thị Đ tổng số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q: 01 xe ô tô biển kiểm soát 26K-8362, tình trạng xe đã hư hỏng nặng không thể di chuyển. *(Theo biên bản giao nhận và gửi giữ, bảo quản tài sản ngày 25/4/2019 giữa Công an huyện Yên Châu với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu và bị cáo Hoàng Văn Q).*

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ “Bị cáo thuộc hộ nghèo” khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Bị cáo; ĐD bị hại;
- UBND xã C, Yên Châu;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà